**BÀI 6: TAM GIÁC CÂN**

**1/ Tam giác cân**

**a/ Định nghĩa:** Tam giác cân là tam giác có hai cạnh bằng nhau



Tam giác ABC có AB = ACcòn gọi là tam giác ABC cân tại A

AB, AC: cạnh bên

BC: cạnh đáy

Góc B và góc C là các góc ở đáy

Góc A là góc ở đỉnh.

**b/ Tính chất 1**: Trong một tam giác cân, hai góc ở đáy bằng nhau.

ΔABC cân tại A ⇒

**c/ Tính chất 2:** Nếu một tam giác có hai góc bằng nhau thì tam giác đó là tam giác cân.

**Chú ý:** Dấu hiệu nhận biết tam giác cân:

Tam giác có hai cạnh bằng nhau là tam giác cân.

Tam giác có hai góc bằng nhau là tam giác cân.

**2/ Tam giác vuông cân**

**a/ Định nghĩa:** Tam giác vuông cân là tam giác vuông có hai cạnh góc vuông bằng nhau.

**b/ Tính chất:** Trong tam giác vuông cân, mỗi góc nhọn bằng 450.

**3/ Tam giác đều**

**a/ Định nghĩa:** Tam giác đều là tam giác có ba cạnh bằng nhau.

**b/** Trong tam giác đều, mỗi góc bằng 600.

**Dấu hiệu nhận biết tam giác đều:**

+ Tam giác có ba cạnh bằng nhau là tam giác đều.

+ Tam giác có ba góc bằng nhau là tam giác đều.

+ Tam giác cân có một góc bằng 600 là tam giác đều.

**BÀI TẬP BỔ SUNG**

**Bài 1:** Cho tam giác ABC cân tại A (Â nhọn).Vẽ AD ⊥ BC tại D; DM ⊥ AB tại M; DN ⊥ AC tại N. Chứng minh:

a/ △DAB = △DAC.

b/ Tam giác DMN cân.

**Bài 2:** Cho tam giác ABC cân tại A. Trên AB lấy E, trên AC lấy F sao cho AE = AF. Chứng minh EF // BC.

**Bài 3:** Cho tam giác ABC cân tại A. Vẽ BD ⊥ AC, CE ⊥ AB

a/ Chứng minh: BD = EC.

b/ Gọi I là giao điểm của BD và CE. Chứng minh: AIE = AID, từ đó suy ra AI là tia phân giác của góc BAC.

**Bài 4:** Cho tam giác ABC có góc A bằng 900, góc B bằng 300.Gọi M là điểm trên cạnh BC sao cho góc BAM bằng 300. Chứng minh; MA = MB = MC.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

+ Học định nghĩa, tính chất, dấu hiệu nhận biết.

+ Làm bài tập 47, 49, 50, 51, 52 SGK/127, 128